

Số:109 /KH - UBND

Hung Yên, ngày 20 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” (sau đây gọi là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Hưng Yên như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án. Hoàn thiện thể chế pháp luật về công tác hòa giải ở cơ sở đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện và đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” trên phạm vi toàn tỉnh.

c) Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở để kịp thời giải quyết có hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở tạo chuyên biến căn bản giảm số vụ việc phải đưa đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết; tạo động lực thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và ngày càng hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới.

d) Huy động các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở góp phần nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở.

2. Yêu cầu

a) Tiếp tục phát huy, kế thừa những kết quả đã đạt được; khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” nhằm xây dựng đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở có trình độ, kỹ năng hoà giải đáp ứng yêu cầu của công tác hoà giải ở cơ sở trong giai đoạn mới và góp phần thiết thực vào sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

b) Phát huy vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong thực hiện Đề án; đảm bảo sự huy động và tham gia các nguồn lực xã hội hỗ trợ thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

c) Việc triển khai thực hiện các nội dung của Đề án phải đảm bảo thiết thực, hiệu quả và xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, thời gian tiến độ hoàn thành.

d) Bảo đảm bố trí kinh phí, nguồn nhân lực cho việc triển khai các nội dung của Kế hoạch về thực hiện Đề án kịp thời, hiệu quả. Kết hợp triển khai thực hiện các nội dung của Đề án với các chương trình, đề án, kế hoạch khác về phổ biến, giáo dục pháp luật đang được thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo không chồng chéo, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Sở Tư pháp phối hợp với các địa phương lựa chọn, thực hiện điểm 06 đơn vị cấp xã thuộc 03 huyện (Khoái Châu, Kim Động, Phù Cừ) để triển khai thực hiện các mục đích, yêu cầu, nội dung của Đề án.

- Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

+ Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

+ Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch.

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm ...).

+ Xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” (theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp).

+ Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND huyện (Khoái Châu, Kim Động, Phù Cừ).

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các cơ quan của tỉnh; Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của 03 huyện được chọn điểm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

b) Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, chủ động lựa chọn một số đơn vị cấp xã thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm tại điểm a mục này, ưu tiên đơn vị cấp xã có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc có nhiều vướng mắc trong triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Công an, Ban Chỉ huy quân sự và các cơ quan, đoàn thể cùng cấp có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

c) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình và phấn đấu đến hết năm 2030, mỗi huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh có ít nhất 05% đơn vị cấp xã đạt yêu cầu của mô hình "cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở".

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027-2030.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện bảo đảm có tối thiểu 01 tập huấn viên cấp tỉnh/100 tổ hòa giải ở cơ sở và có tối thiểu 01 tập huấn viên cấp huyện/80 tổ hòa giải ở cơ sở; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, luật gia, luật sư, lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho 100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công an, Quân đội, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện được cung cấp tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, kiện toàn các tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở đảm bảo 100% tổ hòa giải có đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

b) Tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở (từ 80% đến 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải viên ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở (100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải viên ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hoà giải ở cơ sở cho đội ngũ lãnh đạo UBND cấp xã, công chức Tư pháp - hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Phối hợp xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

a) Phối hợp rà soát quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản khác có liên quan để đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về cơ chế, chính sách phù hợp đối với hòa giải viên ở cơ sở theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

b) Bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung chi, mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hoà giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vị trí, vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí ở địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang Thông tin điện tử cơ quan, đơn vị, địa phương và trên mạng xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Thu hút đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

8. Tổ chức Hội thi hòa giải viên giỏi; hội nghị, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; nghiên cứu, học tập kinh nghiệm công tác hòa giải ở cơ sở ở các địa phương khác

a) Tổ chức Hội thi hòa giải viên giỏi.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tối thiểu 05 năm 01 lần.

b) Tổ chức Hội nghị, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

c) Tổ chức đoàn nghiên cứu, học tập kinh nghiệm công tác hòa giải ở cơ sở, các mô hình hòa giải hiệu quả ở các tỉnh, thành phố trong nước.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030.

9. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2030 (năm 2026 sơ kết, năm 2030 tổng kết).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

a) Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan có liên tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực

hiện Kế hoạch này; sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp kết quả triển khai thực hiện.

- Định kỳ hàng năm lập dự toán kinh phí đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các nội dung được giao chủ trì trong Kế hoạch gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh bố trí đảm bảo nguồn lực để thực hiện có hiệu quả.

b) Sở Tài chính

- Hướng dẫn các cơ quan bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hàng năm cho việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Hàng năm thẩm định dự toán kinh phí cho việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này trình UBND tỉnh bố trí đảm bảo nguồn lực để thực hiện theo quy định.

c) Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí ở địa phương triển khai tuyên truyền sâu, rộng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải ở cơ sở để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng dân cư; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương hòa giải viên giỏi.

d) Công an tỉnh

- Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021-2027" được phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo Công an các cấp phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

đ) Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án "Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021-2027" được phê duyệt tại Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo lực lượng quân đội tích cực, chủ động tham gia làm tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

e) Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức

thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung được giao chủ trì theo từng năm hoặc giai đoạn; bố trí nguồn lực, kinh phí và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trong Báo cáo công tác tư pháp gửi Sở Tư pháp để tổng hợp chung theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án ở địa phương; tăng cường các hoạt động truyền thông trong hệ thống báo chí trực thuộc về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, khuyến khích thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho tập huấn viên cấp huyện; chỉ đạo, hướng dẫn Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, Chi hội Luật gia phối hợp với Phòng Tư pháp cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; huy động Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, luật gia, luật sư hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

4. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác. Khuyến khích các nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn và hàng năm bố trí kinh phí đảm bảo triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Lê Huy